

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	16,600 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	82.4%	4.8%

DT thuần	2024		
	361	YoY	▲ 59.0
	tỷ VNĐ		▲ 19.4%

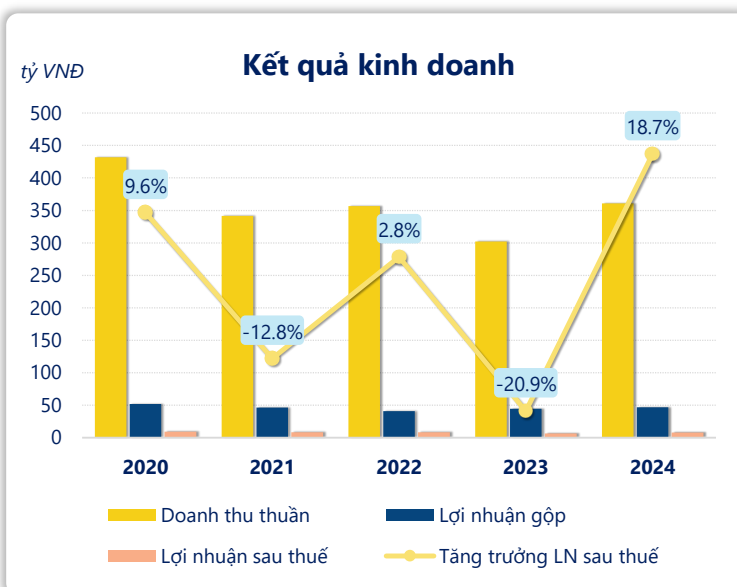
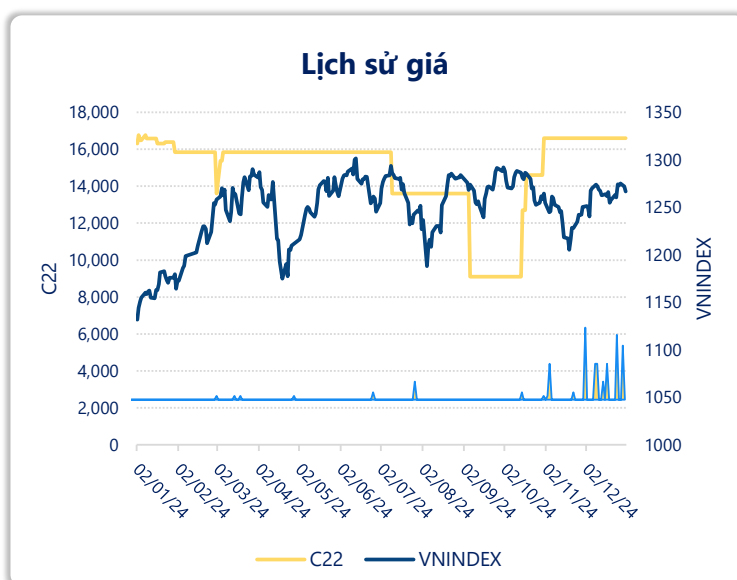
LN gộp	2024		
	46.6	YoY	▲ 1.90
	tỷ VNĐ		▲ 4.4%

LN thuần	2024		
	9.69	YoY	▲ 1.81
	tỷ VNĐ		▲ 23.0%

LN sau thuế	2024		
	7.82	YoY	▲ 1.23
	tỷ VNĐ		▲ 18.7%

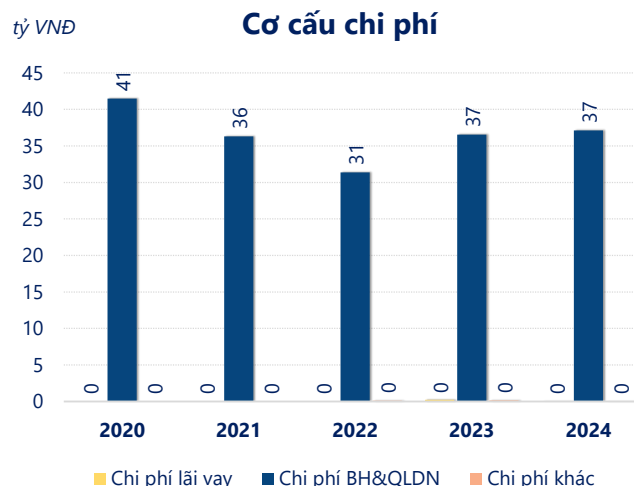
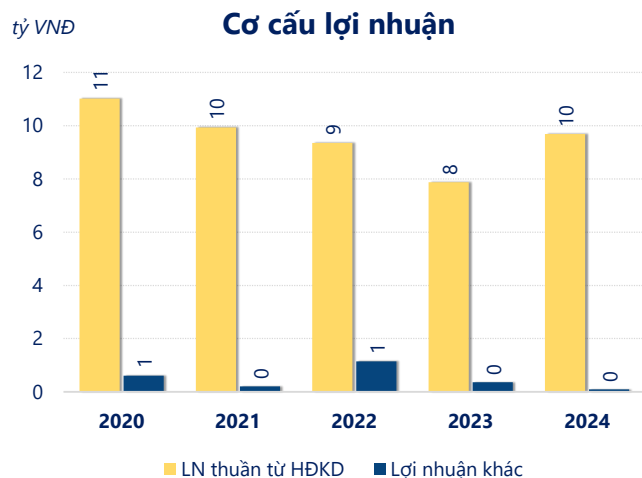
ROE	2024		
	11.2%	+/- YoY	▲ 1.9%

ROA	2024		
	4.6%	+/- YoY	▲ 1.0%



Năm **2024**, **C22** ghi nhận doanh thu thuần **360.7** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **7.82** tỷ đồng, lần lượt **tăng 19.4%** và **tăng 18.7%** so với năm trước.

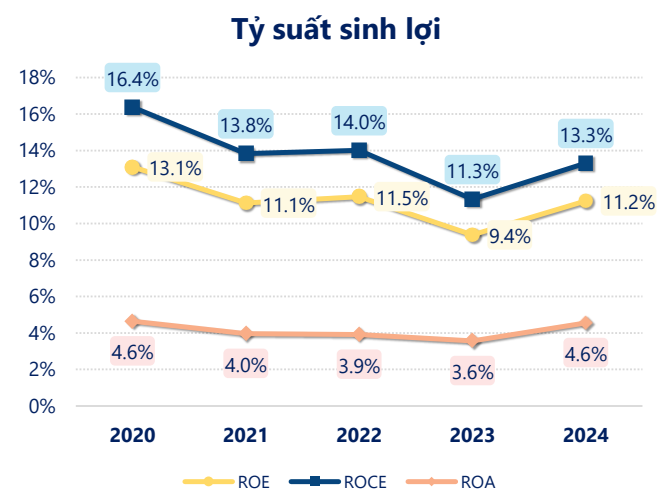
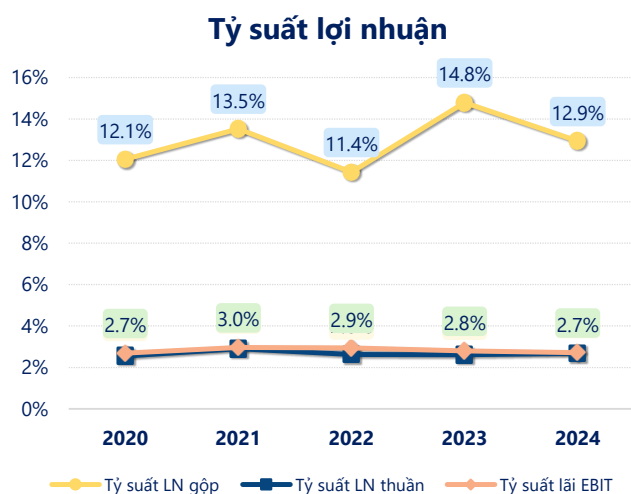
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **11.2%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **C22** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **9.69** tỷ đồng, **tăng lên 1.81** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (9.57 tỷ đồng) là 0.11 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **0.01** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **37.10** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.00** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của C22 năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **11.2%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



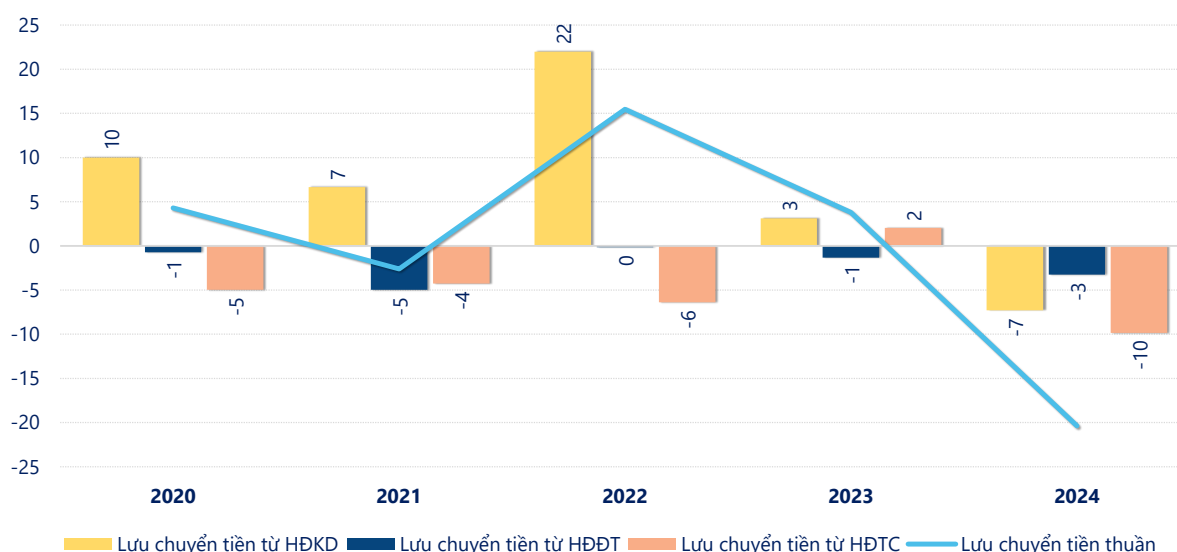
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	432	342	357	302	361
Giá vốn hàng bán	380	295	316	257	314
Lợi nhuận gộp	52.0	46.2	40.8	44.7	46.6
Doanh thu HĐTC	0.54	0.08	0.04	0.05	0.25
Chi phí TC	0.10	0.09	0.11	0.31	0.09
Chi phí lãi vay	0	0	0	0.22	0.01
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	12.1	7.91	8.73	12.2	8.24
Chi phí QLDN	29.3	28.4	22.6	24.3	28.9
LN thuần từ HĐKD	11.0	9.93	9.35	7.88	9.69
Lợi nhuận khác	0.60	0.20	1.14	0.36	0.09
LN trước thuế	11.6	10.1	10.5	8.24	9.78
Lợi nhuận sau thuế	9.29	8.10	8.33	6.59	7.82
LNST của CĐ cty mẹ	9.29	8.10	8.33	6.59	7.82

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của C22 bằng **-20.37** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (3.80 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-7.29** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-3.24** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-9.84** tỷ đồng.